

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Văn học Việt Nam hiện đại 3 (1945 -1975)
(*Vietnamese Modern Literature from 1945 to 1975*)

- Mã số học phần: SG 216
- Số tín chỉ học phần: 02
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Ngữ văn
- Khoa: Sư phạm

3. Học phần tiên quyết: SG 215

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Tích lũy một cách chắc chắn, có hệ thống, kiến thức khái quát về văn học Nam hiện đại giai đoạn 1945 – 1975 (Bối cảnh lịch sử, Những thuận lợi và khó khăn đối với sự phát triển của văn học, Những chặng đường phát triển, Đặc điểm cơ bản, Thành tựu nổi bật ở các thể loại,...).

4.1.2. Đi sâu tìm hiểu về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác và phong cách nghệ thuật của những tác gia tiêu biểu.

4.1.3.Đủ năng lực để soạn giáo án và giảng dạy tốt những đơn vị kiến thức cơ bản, có thể trình bày và kiến giải một cách thuyết phục về những vấn đề liên quan đến văn học Việt Nam giai đoạn 1945-1975.

4.2.Kỹ năng:

4.2.1. Có thể trình bày một cách có hệ thống tiến trình văn học Việt Nam hiện đại, giai đoạn từ 1945 đến 1975 (chủ yếu được giảng dạy ở chương trình Ngữ Văn lớp 12 bậc THPT).

4.2.2. Có thể vận dụng kiến thức ở phần văn học sử để làm cơ sở giải quyết những vấn đề cụ thể của thực tế sáng tác văn học giai đoạn 1945-1975.

4.2.3. Có năng lực cảm nhận và truyền đạt một cách thuyết phục những cảm nhận về giá trị nội dung tư tưởng, giá trị nghệ thuật của văn học Việt Nam hiện đại giai đoạn 1945-1975. Có năng lực độc lập suy nghĩ để kiến giải những vấn đề thuộc về lý thuyết và thực tiễn văn học; trên cơ sở xử lý tốt những tài liệu tham khảo cần thiết.

4.2.4. Có khả năng hợp tác tốt khi làm việc theo nhóm.

4.3.Thái độ:

4.3.1.Có cái nhìn cụ thể lịch sử, linh hoạt, toàn diện về những vấn đề của văn học Việt Nam hiện đại nói chung và giai đoạn 1945-1975 nói riêng.

4.3.2. Biết trân trọng những giá trị đích thực của một giai đoạn văn học được sáng tạo nên từ mồ hôi, nước mắt và máu của cả một thế hệ người Việt Nam (trải qua 30 năm chiến tranh khốc liệt).

4.3.3.Biết nhận diện và phê phán những biểu hiện lệch lạc, cực đoan khi nhận xét, đánh giá văn học giai đoạn 1945-1975.

4.3.4. Có quan điểm, lập trường tư tưởng vững vàng, thấu lý đạt tình khi nhìn nhận những vấn đề văn học hiện đại.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung kiến thức cơ bản của học phần được trình bày theo 2 phần chính:

- *Phần một*: Khái quát văn học Việt Nam giai đoạn từ 1945 đến 1975. Đây là mảng kiến thức có tính chất văn học sử, gồm những tiểu mục được sắp xếp theo một kết cấu có tính truyền thống: bối cảnh lịch sử, tình hình văn học (những thuận lợi và khó khăn đối với sự phát triển của văn học, những chặng đường phát triển, thành tựu ở các thể loại chính), những đặc điểm cơ bản, đóng góp quan trọng đối với tiến trình văn học dân tộc.

- *Phần hai*: Một số tác gia tiêu biểu thuộc các thời kỳ, các khuynh hướng sáng tác, các thế hệ, các thể loại khác nhau. Cụ thể: Tố Hữu, Huy Cận, Chế Lan Viên, Phạm Tiến Duật, Lê Anh Xuân; Nguyễn Tuân, Nguyễn Hồng, Nguyễn Huy Tưởng, Tô Hoài, Nguyễn Thi.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

LÝ THUYẾT

	<i>Nội dung</i>	<i>Số tiết</i>	<i>Mục tiêu</i>
Chương 1	<i>Khái quát văn học Việt Nam giai đoạn 1945-1975</i>	10	
1.1.	Bối cảnh lịch sử - Những thuận lợi và khó khăn đối với sự phát triển của văn học	2	4.1.1, 4.1.3 4.2.1, 4.2.2
1.1.1.	Bối cảnh lịch sử		4.3.1, 4.3.2
1.1.2.	Những thuận lợi và khó khăn...		
1.2.	Tình hình văn học	6	4.1.1, 4.1.3
1.2.1.	Những chặng đường phát triển		4.2.4, 4.3.2
1.2..2.	Những đặc điểm cơ bản		4.3.3, 4.3.4
1.2.3.	Thành tựu ở các thể loại		
1.3.	Đóng góp của văn học giai đoạn 1945-1975 đối với tiến trình văn học dân tộc	2	4.1.1, 4.1.3 4.2.1, 4.2.2
1.3.1.	Đóng góp ở phương diện nội dung tư tưởng		
1.3.2.	Đóng góp ở phương diện nghệ thuật thể hiện		
Chương 2	<i>Những tác gia tiêu biểu</i>	20	
2.1.	Những tác gia có sáng tác trải dài qua hai thời kỳ: trước và sau 1945	8	4.1.2, 4.1.3 4.3.2, 4.3.3
2.2.	Những tác gia trưởng thành trong thời kỳ kháng	4	4.1.2, 4.1.3

	chiến chống Pháp		4.3.2, 4.3.3
2.3.	Những tác gia trưởng thành trong thời kỳ xây dựng CNXH và kháng chiến chống Mỹ	8	4.1.2, 4.1.3 4.3.2, 4.3.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- GV diễn giảng, SV theo dõi trong giáo trình photo.
- GV nêu vấn đề, SV thảo luận trên lớp/tham khảo tài liệu để giải quyết trước giờ lên lớp.
- SV thắc mắc, nêu vấn đề; cả lớp thảo luận theo sự điều hành của GV.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

SV phải nghiêm chỉnh chấp hành những quy định sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học. Giải quyết tốt những phần việc ngoài giờ lên lớp được giao cho cá nhân/nhóm. Tích cực tham gia phát biểu ý kiến để củng cố, mở rộng kiến thức; rèn luyện năng lực hợp tác làm việc.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Điểm tích lũy học phần của SV gồm các thành phần như sau:

<i>TT</i>	<i>Điểm thành phần</i>	<i>Quy định</i>	<i>Trọng số</i>	<i>Mục tiêu</i>
1	Điểm chuyên cần	Đảm bảo từ 90% đến 100% giờ lý thuyết trên lớp	10%	4.1.1, 4.1.3 4.2.1, 4.2.3 4.3.1, 4.3.3
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi trắc nghiệm (30 phút)	30%	nt
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết - Bắt buộc dự thi	60%	nt

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

- 1- *Giáo trình Văn học Việt Nam 1945-1975*, Nguyễn Lâm Điền Trần Văn Minh, Nxb Đại học Cần Thơ, 2011
- 2- *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, Hà Minh Đức, Nxb Giáo Dục, HN – 1998 - MFN: 29599

808.1/ Đ552

- 3- *Văn học Việt Nam chống Mỹ cứu nước*, Phong Lê – Nxb KHXH, HN -1979 - MFN: 8341 895.92209/ V305V
- 4- *Cuộc thảo luận (1959 - 1960) về tập thơ "Từ ấy"*, Nguyễn Văn Long sưu tầm và biên soạn, Nxb Hội Nhà văn, HN - 1998 - MFN: 22571 895.922834/ C514
- 5- *Văn học Việt Nam 1945 – 1975*, Nguyễn Đăng Mạnh, Trần Hữu Tá, Nxb Giáo dục, HN – 1988 - MFN: 8365 895.92209/ M107/T1
- 6- *Nguyễn Tuân toàn tập (giai đoạn 1945 – 1956)*, Nguyễn Đăng Mạnh biên soạn- Nxb Văn Học, HN – 2000 - MFN: 39223 895.9228/ T502/T.3
- 7- *Nguyễn Tuân toàn tập (giai đoạn 1957 – 1975)*, Nguyễn Đăng Mạnh biên soạn, Nxb Văn Học, HN – 2000 - MFN: 39224 895.9228/ T502/T.4
- 8- *Nhà văn Việt Nam thế kỷ XX - T4*, Ngô Văn Phú, Nguyễn Phan Hách, Phong Vũ biên soạn, Nxb Hội Nhà Văn, HN - 1999 - MFN: 34411 809/ Ph500/T3
- 9- *Thi pháp thơ Tố Hữu*, Trần Đình Sử, Nxb Giáo Dục, HN – 1995 - MFN: 27455 808.1/ S550
- 10- *Nguyễn Ngọc Tấn - Nguyễn Thi (1928 - 1968) toàn tập*, Ngô Thảo biên soạn, Nxb Văn học, HN - 1996 - MFN: 22463 895.922333/ Th300/T1
- 11- *Việt Nam - nửa thế kỉ văn học 1945-1995*, Hữu Thịnh biên soạn, Nxb Hội nhà văn, HN – 1997 - MFN: 17097 895.92209/ V308
- 12- *Nguyễn Tuân - Người đi tìm cái đẹp*, Hoàng Xuân biên soạn, Nxb Văn học, HN – 1997 - MFN: 19491 809/ T502

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Nhiệm vụ của sinh viên
1, 2, 3, 4, 5	Chương 1: Khái quát văn học Việt Nam giai đoạn 1945-1975 1.1. Bối cảnh lịch sử - Những thuận lợi và khó khăn đối với sự phát triển của văn học 1.2. Tình hình văn học 1.2.1. Những chặng đường phát triển 1.2.2. Những đặc điểm cơ bản 1.2.3. Thành tựu ở các thể loại 1.3. Đóng góp của văn học giai đoạn 1945-1975 đối với tiến trình văn học dân tộc	10	0	- Đọc chương 1 trong giáo trình. - Đọc các tài liệu: 2,3,5,8
6, 7, 8, 9	Chương 2: Những tác gia tiêu biểu Những tác gia có sáng tác trải dài qua hai thời kỳ trước và sau 1945.	8	0	- Đọc các tài liệu: 1,5,6,7,9,10,11,12 - Đọc thêm tài liệu về các tác gia: Tố Hữu, Huy Cận, Chế Lan Viên, Nguyễn Tuân, Tô Hoài, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Hồng,...
10,11	Chương 2 (tiếp theo)	4	0	- Đọc các tài liệu: 1, 5, 6, 7, 9,10, 11, 12

	Những tác gia trưởng thành trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.			- Đọc thêm tài liệu về các tác gia: Quang Dũng, Hữu Loan, Hoàng Cầm, Chính Hữu, Hoàng Trung Thông, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Ngọc, Trần Đăng,...
12, 13, 14, 15	<u>Chương 2 (tiếp theo)</u> Những tác gia trưởng thành trong thời kỳ xây dựng CNXH và kháng chiến chống Mỹ.	8	0	Đọc các tài liệu: 1, 5, 6, 7, 9,10, 11, 12 - Đọc thêm tài liệu về các tác gia: Xuân Quỳnh, Phạm Tiến Duật, Lê Anh Xuân, Giang Nam, Nguyễn Thi. Anh Đức, Nguyễn Quang Sáng,...

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG

P. TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Nờ

TRƯỞNG BỘ MÔN

TRẦN VĂN MINH

